

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I

MÔN: TOÁN 3

I. Số và phép tính

Cộng, trừ các số có ba chữ số

- Thực hiện cộng (trừ) các số lần lượt từ phải sang trái.

+ Với phép cộng có nhớ, nhớ vào số liền trước của lượt cộng có nhớ.

- Ví dụ:
- | | |
|---|---|
| $\begin{array}{r} 234 \\ + 158 \\ \hline 392 \end{array}$ | ➤ 4 cộng 8 bằng 12, viết 2 nhớ 1. |
| | ➤ 3 cộng 5 bằng 8, thêm 1 bằng 9, viết 9. |
| | ➤ 2 cộng 1 bằng 3, viết 3. |

+ Với phép trừ có nhớ, nhớ vào số liền trước lượt trừ có nhớ của số trừ.

- Ví dụ:
- | | |
|---|--|
| $\begin{array}{r} 538 \\ - 146 \\ \hline 392 \end{array}$ | ➤ 8 trừ 6 bằng 2, viết 2. |
| | ➤ 3 không trừ được 4, lấy 13 trừ 4 bằng 9, viết 9 nhớ 1. |
| | ➤ 1 thêm 1 bằng 2, 5 trừ 2 bằng 3, viết 3. |

Nhân (chia) số có hai chữ số với (cho) số có một chữ số

- Phép nhân: Nhân thừa số thứ hai với lần lượt từng chữ số của thừa số thứ nhất. Với phép nhân có nhớ, cộng thêm nhớ vào tích của lượt nhân thứ hai.

- Ví dụ:
- | | |
|--|---|
| $\begin{array}{r} 48 \\ \times 2 \\ \hline 96 \end{array}$ | ➤ 2 nhân 8 bằng 16, viết 6 nhớ 1. |
| | ➤ 2 nhân 4 bằng 8, thêm 1 bằng 9, viết 9. |



- Phép chia: Chia lần lượt từng chữ số của số bị chia cho số chia từ trái sang phải. Phép chia có số dư bằng 0 là phép chia hết. Phép chia có dư là phép chia có số dư khác 0 và số dư nhỏ hơn số chia.

→ Ví dụ 1:

$$\begin{array}{r} 84 \overline{) 4} \\ 8 \\ \underline{0} 4 \\ 4 \\ \underline{0} \end{array}$$

➤ 8 chia 4 bằng 2, viết 2.
2 nhân 4 bằng 8, 8 trừ 8 bằng 0.
➤ Hạ 4, 4 chia 4 bằng 1, viết 1.
1 nhân 4 bằng 4, 4 trừ 4 bằng 0.

→ Ví dụ 2:

$$\begin{array}{r} 11 \overline{) 2} \\ 10 \\ \underline{0} 1 \end{array}$$

➤ 11 chia 2 bằng 5, viết 5.
5 nhân 2 bằng 10, 11 trừ 10 bằng 1.

Tìm số chia

- Muốn tìm số chia, ta lấy số bị chia chia cho thương.

→ Ví dụ:

$$\begin{array}{l} 21 : x = 3 \\ x = 21 : 3 \\ x = 7 \end{array}$$

➤ Trong phép chia này, x là số chia.
Nên để tìm x ta lấy số bị chia là 21 chia cho thương là 7.



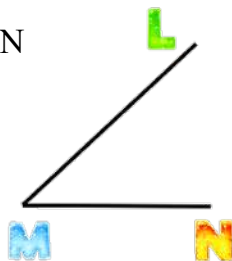
II. Hình học và đo lường

Góc - Góc vuông - Góc không vuông

- Góc được tạo thành từ hai cạnh, xuất phát từ 1 điểm.

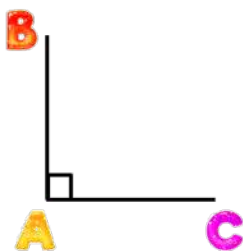
+ Cách gọi tên góc: gọi tên đỉnh, rồi lần lượt các cạnh của góc.

→ Ví dụ: Góc đỉnh M; cạnh ML, MN



- Góc vuông là góc mà từ 2 cạnh của góc ta có thể vẽ thêm các cạnh để tạo thành hình vuông.

→ Ví dụ: Góc vuông đỉnh A; cạnh AB, AC.



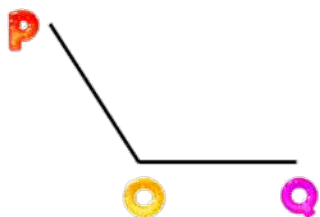
+ Cách kiểm tra góc vuông: Dùng thước ê - ke, đặt một cạnh góc vuông của thước trùng với một cạnh của góc, xem cạnh còn lại của thước có trùng với cạnh còn lại của góc hay không. Nếu trùng thì đó là góc vuông. Còn nếu không trùng thì đó là góc không vuông.

+ Cách vẽ góc vuông: Dùng thước ê - ke, vẽ các cạnh của góc cần vẽ trùng với các cạnh góc vuông của thước ê - ke.



- Góc vuông là góc mà từ 2 cạnh của góc ta không thể vẽ thêm các cạnh để tạo thành hình vuông.

→ Ví dụ: Góc không vuông đỉnh O; cạnh OP, OQ.



Bảng đơn vị đo độ dài

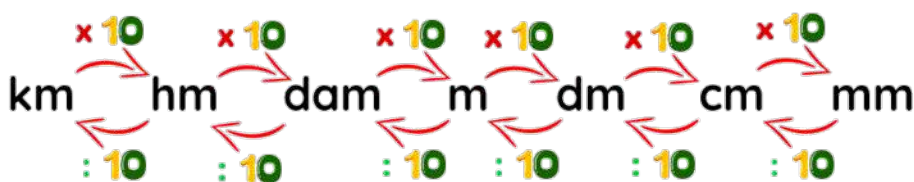
km, hm, dam, m, dm, cm, mm

- Trong đó, **km** là đơn vị đo độ dài lớn nhất và **mm** là đơn vị đo độ dài nhỏ nhất.

* Quy tắc đổi các đơn vị đo độ dài:

- Dạng đổi từ 1 đơn vị về 1 đơn vị:

Qua mỗi hàng ta thêm một chữ số 0



Qua mỗi hàng ta bớt một chữ số 0

→ Ví dụ: **7** hm = **7000** dm **5000** dm = **5** hm



- Dạng đổi từ 2 đơn vị về 1 đơn vị: Đổi lần lượt các đơn vị đề cho về đơn vị đề yêu cầu rồi cộng chúng lại với nhau.

→ Ví dụ: $9 \text{ dam } 4 \text{ dm} = \dots \text{ dm}$

Nháp: $9 \text{ dam } 4 \text{ dm} = 900 \text{ dm} + 4 \text{ dm} = 904 \text{ dm}$

Vậy $9 \text{ dam } 4 \text{ dm} = 904 \text{ dm}$

- Dạng đổi từ 1 đơn vị về 2 đơn vị: Chữ số hàng đơn vị của số mà đề cho là số của đơn vị đề cho. Từ đó tính ngược về trước để tìm ra chữ số của các đơn vị mà đề yêu cầu.

→ Ví dụ:

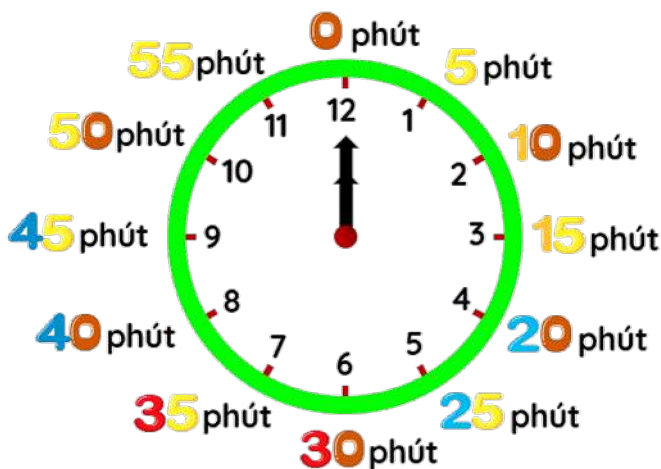
$\begin{array}{ccccc} & \text{m} & & \text{cm} & \\ & \uparrow & & \uparrow & \\ & 3 & 0 & 0 & 5 \\ & \downarrow & & \downarrow & \\ & \text{dm} & & \text{mm} & \end{array}$

$3005 \text{ mm} = \dots \text{ m } \dots \text{ mm}$

Nên $3005 \text{ mm} = 3 \text{ m } 5 \text{ mm}$

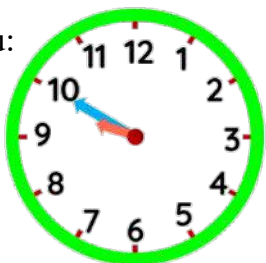
✿ Xem đồng hồ ✿

- Trên đồng hồ kim, hai số liền kề nhau, cách nhau 5 phút.



- Để tính nhanh số phút ta lấy số mà kim dài chỉ vào nhân với 5.

→ Ví dụ:



9 giờ 50 phút

➤ Kim ngắn chỉ giữa số 9 và 10, nên là 9 giờ

➤ Kim dài chỉ số 10, ta lấy $10 \times 5 = 50$, nên là 50 phút.

- Khi kim phút chỉ vào số 6, ngoài cách nói là 30 phút thì ta còn có thể gọi đó là **giờ rưỡi**.

→ Ví dụ:



9 giờ 30 phút

9 giờ rưỡi

- **Giờ kém:** Ngoài cách nói giờ bình thường, ta còn có cách nói giờ kém khi kim dài chỉ vào các số lớn hơn 6 và nhỏ hơn 12.

+ Cách nói giờ kém: Giờ sẽ là giờ tiếp theo của số giờ hiện tại; Phút thì ta tính từ số mà kim dài đang chỉ đến số 12 là bao nhiêu phút. Rồi nói thêm từ **kém** giữa giờ và phút.

→ Ví dụ: 2 giờ 40 phút



3 giờ kém 20 phút

- Hiện tại đồng hồ đang chỉ 2 giờ 40 phút, giờ tiếp theo sẽ là 3 giờ.

- Kim dài đang chỉ số 8, từ số 8 đến số 12 cách nhau 20 phút.

- Do đó ta có cách nói giờ kém là:

3 giờ kém 20 phút.



III. Các bài toán đặc biệt

Tìm một trong các phần bằng nhau của một số

- Muốn tìm một trong các phần bằng nhau của một số, ta lấy số đó chia cho tổng số phần.

→ Ví dụ:

$$\frac{1}{5} \text{ của } 25 \text{ kg} = \dots \text{ kg}$$

Để biết được $\frac{1}{5}$ của 25kg là bao nhiêu kg thì ta lấy 25 chia cho 5.

Và ta có: $25 : 5 = 5$. Nên:

$$\frac{1}{5} \text{ của } 25 \text{ kg} = 5 \text{ kg}$$

Gấp một số lên nhiều lần

- Muốn gấp một số lên nhiều lần, ta lấy số đó nhân với số lần.

→ Ví dụ:



Để biết được 5 gấp lên 6 lần được bao nhiêu, thì ta lấy 5 nhân với số lần. Và ta có: $5 \times 6 = 30$. Nên:



Giảm đi một số lần

- Muốn giảm một số lên nhiều lần, ta lấy số đó chia cho số lần.

→ Ví dụ:



Để biết được 36 giảm đi 9 lần được bao nhiêu, thì ta lấy 36 chia cho số lần. Và ta có: $36 : 9 = 4$. Nên:



BỘ 5 ĐỀ THI GIỮA KÌ I**MÔN: TOÁN 3**
-----**ĐỀ SỐ 1****Phần I. Trắc nghiệm khách quan: (3 điểm)**

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1. Trong phép chia có dư với số dư là 7, số dư lớn nhất có thể của phép chia đó là:

- A. 0 B. 3 C. 5 D. 6

Câu 2. Cho các số: 928, 982, 899, 988. Số lớn nhất là:

- A. 928 B. 982 C. 899 D. 988

Câu 3. $\frac{1}{4}$ của 36m là:

- A. 4m B. 6m C. 32m D. 9m

Câu 4. Đường gấp khúc ABCD có độ dài các đoạn thẳng lần lượt là 10cm; 12cm và 15cm. Tính độ dài đường gấp khúc ABCD.

- A. 38cm B. 36cm C. 37cm D. 39cm

Câu 5. Kết quả của phép nhân 28×5 là:

- A. 410 B. 400 C. 140 D. 310



App HOC247 Kids

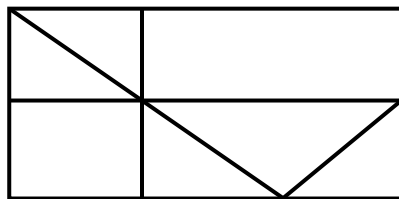


Kids.hoc247.vn



Câu 6. Hình bên có:

- A. 9 hình chữ nhật, 4 hình tam giác
- B. 8 hình chữ nhật, 4 hình tam giác
- C. 9 hình chữ nhật, 6 hình tam giác
- D. 8 hình chữ nhật, 5 hình tam giác



Phần II. Tự luận (7 điểm)

Câu 1. (2 điểm) Đặt tính rồi tính:

a. $248 + 136$

b. $375 - 128$

c. 48×6

d. $49 : 7$

.....

.....

.....

Câu 2. (2 điểm) Tìm x:

a) $x \times 6 = 48$

b) $24 : x = 3$

.....

.....

.....

Câu 3. (2 điểm) Tính:

a. $5 \times 7 + 27$

b. $80 : 2 - 13$

.....

.....

.....



Câu 4. (1 điểm) Đoạn dây thứ nhất dài 18dm, đoạn dây thứ hai dài gấp 4 lần đoạn dây thứ nhất, đoạn dây thứ ba ngắn hơn đoạn dây thứ nhất 8dm. Hỏi cả ba đoạn dây dài bao nhiêu mét?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



Đáp án đề số 1

Phần I. Trắc nghiệm khách quan (3 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm:

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6
D	D	D	C	C	C

Phần II. Tự luận (7 điểm)

Câu 1. (2 điểm) HS tự đặt tính

a. $248 + 136 = 384$

b. $375 - 128 = 247$

c. $48 \times 6 = 288$

d. $49 : 7 = 7$

Câu 2. (2 điểm) Tìm x:

a) $x \times 6 = 48$

b) $24 : x = 3$

$x = 48 : 6$

$x = 24 : 3$

$x = 8$

$x = 8$

Câu 3. (2 điểm) Tính:

a. $5 \times 7 + 27$

b. $80 : 2 - 13$

$= 35 + 27$

$= 40 - 13$

$= 62$

$= 27$

Câu 4. (1 điểm)

Bài giải:

Đoạn dây thứ hai dài là

Cả ba đoạn dây dài là

$18 \times 4 = 72 \text{ (dm)}$

$18 + 72 + 10 = 100 \text{ (dm)} = 10\text{m}$

Đoạn dây thứ ba dài là

Đáp số: 10m

$18 - 8 = 10 \text{ (dm)}$



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



ĐỀ SỐ 2

Phần I. Trắc nghiệm khách quan: (4 điểm)

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1. Số lớn nhất có ba chữ số là:

- a. 100 b. 989 c. 900 d. 999

Câu 2. $418 + 201 = \dots$ Số cần điền vào chỗ chấm là:

- a. 621 b. 619 c. 719 d. 629

Câu 3. $627 - 143 = \dots$ Số cần điền vào chỗ chấm là:

- a. 474 b. 374 c. 574 d. 484

Câu 4. 6×6 ☐ $30 + 5$. Dấu cần điền vào ô trống là :

- a. < b. > c. =

Câu 5. $\frac{1}{5}$ của 35m là Số cần điền vào chỗ chấm là:

- a. 6m b. 7m c. 8m d. 9m

Câu 6. 42 giờ giảm đi 6 lần thì còn Số cần điền vào chỗ chấm là:

- a. 7 giờ b. 8 giờ c. 9 giờ d. 10 giờ

Câu 7. $3\text{m } 4\text{cm} = \dots\dots\text{cm}$. Số cần điền vào chỗ chấm là :

- a. 34 b. 304 c. 340 d. 7

Câu 8. Mỗi tuần lễ có 7 ngày. Hỏi 6 tuần lễ có bao nhiêu ngày?

- a. 13 ngày b. 21 ngày c. 24 ngày d. 42 ngày



Phần II. Tự luận (6 điểm)

Câu 1. (2 điểm) Đặt tính rồi tính:

$452 + 361$

$541 - 127$

54×6

$84 : 4$

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2. (1 điểm) Tính:

a) $5 \times 7 + 27$

b) $80 : 2 - 13$

.....

.....

.....

Câu 3. (1 điểm) Tìm x:

a. $x \times 4 = 28$

b. $x : 6 = 12 + 6$

.....

.....

Câu 4. (1,5 điểm) Một cửa hàng có 56 mét vải xanh và đã bán được $\frac{1}{7}$ số vải đó. Hỏi cửa hàng đó đã bán được bao nhiêu mét vải xanh?

.....

.....

.....

.....



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



Bài 5. (0,5 điểm) Tìm hai số, biết hiệu của hai số đó bằng 42 và số bé gấp đôi hiệu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



Đáp án đề số 2

Phần I. Trắc nghiệm khách quan (4 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm:

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
D	B	D	B	B	A	B	D

Phần II. Tự luận (6 điểm)

Câu 1. (2 điểm) HS tự đặt tính

$$452 + 361 = 813$$

$$541 - 127 = 414$$

$$54 \times 6 = 324$$

$$84 : 4 = 21$$

Câu 2. (1 điểm) Tính:

$$\text{a. } 5 \times 7 + 27$$

$$\text{b. } 18 + 32 : 4$$

$$= 35 + 27$$

$$= 18 + 8$$

$$= 62$$

$$= 26$$

Câu 3. (1 điểm) Tìm x:

$$\text{a. } x \times 4 = 28$$

$$\text{b. } x : 6 = 12 + 6$$

$$x = 28 : 4$$

$$x : 6 = 18$$

$$x = 7$$

$$x = 18 \times 6$$

$$x = 108$$

Câu 4. (1,5 điểm)

Bài giải:

Cửa hàng bán được số mét vải xanh là: (0,5 điểm)

$$56 : 7 = 8 \text{ (m)} \quad (0,5 \text{ điểm})$$

Đáp số : 8m (0,5 điểm)



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



Bài 5. (0,5 điểm)

Số bé là: $42 \times 2 = 84$

Số lớn là: $42 + 84 = 126$

Đáp số: 84 và 126



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



ĐỀ SỐ 3

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1. (0,5 điểm) **A.** Số **305** đọc là:

- a. Ba linh năm b. Ba trăm linh năm c. Ba trăm lẻ năm

(0,5 điểm) **B.** Số gồm 6 trăm, 4 đơn vị viết là:

- a. 604 b. 64 c. 640

Câu 2. (1 điểm) Kết quả của phép tính $37 : 4$ là:

- a. 8 dư 1 b. 9 dư 1 c. 9

Câu 3. (1 điểm) Đúng ghi **Đ**, sai ghi **S** vào ☐

a. $\frac{1}{5}$ giờ là 20 phút ☐

b. 6 gấp lên 4 lần được 10 ☐

c. $\frac{1}{5}$ của một số bằng 24. Số đó là 96 ☐

d. 12 giảm đi 6 lần được 2 ☐

Câu 4. (1 điểm) Chu vi tam giác có 3 cạnh lần lượt là: 63cm; 6dm 4cm; 65cm bằng:

- a. 192cm b. 127cm c. 192dm



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



Câu 5. (1 điểm) Điền số thích hợp vào ô trống:

Số đã cho	Gấp lên 6 lần	Thêm 6 đơn vị	Giảm 5 lần	Giảm 5 đơn vị
30				
45				

Câu 6. (1 điểm) Đặt tính rồi tính:

$374 + 128$

$615 - 342$

67×7

$60 : 6$

.....

.....

.....

Câu 7. (1 điểm) Hạnh có quyển vở 48 trang, Hạnh đã viết hết $\frac{1}{4}$ số trang đó. Hỏi:

- Hạnh đã viết hết bao nhiêu trang vở?
- Quyển vở của Hạnh còn bao nhiêu trang?

Tóm tắt (sơ đồ):

Bài giải:

.....	
.....	
.....	
.....	
.....	



Câu 8. (1 điểm) Tìm x :

$$3 \times x = 116 - 68$$

$$6 \times x + 45 = 111$$

.....

.....

.....

$$x : 7 = 21 \text{ (dư 6)}$$

$$72 : x = 7 \text{ (dư 2)}$$

.....

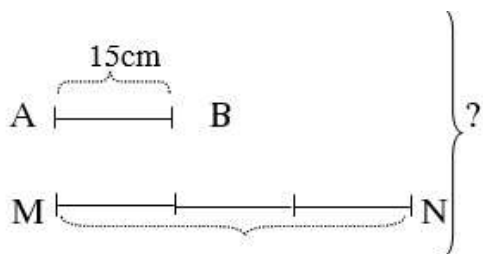
.....

.....

Câu 9. (1 điểm) Giải bài toán theo tóm tắt sau:

Tóm tắt:

Bài giải:



.....

.....

.....

.....

.....

Câu 10: (1 điểm) Tính nhanh:

$$(7 \times 9 - 63) : (20 - 19 + 18 - 17 + 16 - 15 + 14 - 13)$$

.....

.....

.....

.....



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



Đáp án đề số 3

Câu 1. a. B (0.5 điểm) ;

b. A (0.5 điểm)

Câu 2. B (1 điểm)

Câu 3. A. Đ (0.25 điểm);

B. S (0.25 điểm) ;

C. Đ (0.25 điểm) ;

D. Đ (0.25 điểm)

Câu 4. A (1 điểm)

Câu 5. (1 điểm)

Số đã cho	Gấp lên 6 lần	Thêm 6 đơn vị	Giảm 5 lần	Giảm 5 đơn vị
30	180	36	6	25
45	270	51	9	40

Câu 6. (1 điểm) HS tự đặt tính

$$374 + 128 = 502$$

$$615 - 342 = 273$$

$$67 \times 7 = 469$$

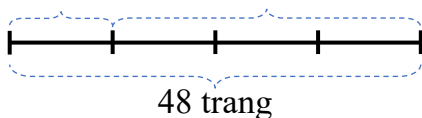
$$60 : 6 = 10$$

Câu 7. (1 điểm)

Tóm tắt:

? trang

? trang



Bài giải

Hạnh đã viết hết số trang vở là:

$$48 : 4 = 12 \text{ (trang)}$$

Quyển vở của Hạnh còn lại số trang là:

$$48 - 12 = 36 \text{ (trang)}$$

Đáp số: a. 12 trang

b. 36 trang



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



Câu 8. (1 điểm) Tìm x:

$$3 \times x = 116 - 68$$

$$3 \times x = 48$$

$$x = 48 : 3$$

$$x = 16$$

$$6 \times x + 45 = 111$$

$$6 \times x = 111 - 45$$

$$6 \times x = 66$$

$$x = 66 : 6$$

$$x = 11$$

$$x : 7 = 21 \text{ (dư 6)}$$

$$x = 21 \times 7 + 6$$

$$x = 153$$

$$72 : x = 7 \text{ (dư 2)}$$

$$x = (72 - 2) : 7$$

$$x = 10$$

Câu 9. (1 điểm)

Bài giải:

Đoạn thẳng MN dài là:

$$15 \times 3 = 45 \text{ (cm)}$$

Độ dài hai đoạn thẳng đó là:

$$15 + 45 = 60 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 60cm

Câu 10: (1 điểm)

$$\begin{aligned} & (7 \times 9 - 63) : (20 - 19 + 18 - 17 + 16 - 15 + 14 - 13) \\ &= (63 - 63) : (20 - 19 + 18 - 17 + 16 - 15 + 14 - 13) \\ &= 0 : (20 - 19 + 18 - 17 + 16 - 15 + 14 - 13) \\ &= 0 \end{aligned}$$



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



ĐỀ SỐ 4

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1. (0.5 điểm) **A.** Số lớn nhất trong các số: 367, 376, 763, 673, 736.

a. 367

b. 763

c. 736

(0.5 điểm) **B.** Giá trị của chữ số 9 trong số 39 là:

a. 900

b. 90

c. 9

Câu 2. (1 điểm) Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

a. 7 rưỡi tức là: . . . giờ . . . phút

b. 16 giờ 25 phút tức là: . . . giờ . . . phút chiều

c. 24 giờ tức là: . . . giờ đêm

d. 3 giờ 45 phút tức là: . . . giờ kém . . . phút

Câu 3. (1 điểm) Đúng ghi **Đ**, sai ghi **S** vào ☐

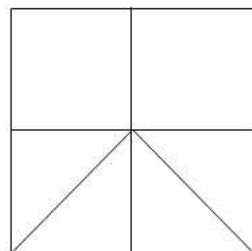
Trong hình vẽ bên có:

a. 4 hình tam giác ☐

b. 5 hình tam giác ☐

c. 4 hình vuông ☐

d. 5 hình vuông ☐



Câu 4. (1 điểm) Đặt tính rồi tính:

47×6

$67 : 7$

$534 - 413$

$372 + 97$

.....

.....

.....

Câu 5. (1 điểm) Tìm x :

$x \times 4 = 84$

$90 : x = 27 : 9$

.....

.....

.....

Câu 6: (1 điểm) Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Có 27kg đường đựng vào các hộp, mỗi hộp 5kg đường. Hỏi số đường đó được đựng nhiều nhất vào mấy hộp và còn thừa mấy ki – lô – gam.

A. 4 hộp 7kg

B. 5 hộp 2kg

C. 5 hộp 3kg

Câu 7. (1 điểm) Năm nay mẹ 36 tuổi, tuổi con bằng $\frac{1}{4}$ tuổi mẹ. Hỏi năm nay cả hai mẹ con bao nhiêu tuổi?

Tóm tắt (sơ đồ):

Bài giải:

.....	
.....	
.....	
.....	
.....	



Câu 8: (1 điểm) Tính:

$$7 \times 9 + 372$$

$$662 - 37 - 418$$

Câu 9: (1 điểm) Trong một phép chia, thương là 5 và bé hơn số chia 2 đơn vị. Tìm số bị chia.

Bài giải

Câu 10: (1 điểm) Tìm số bị chia của một phép chia có dư biết thương là 15, số dư là 6 và số chia là số chia nhỏ nhất.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



Đáp án đề số 4

Câu 1. a. B (0.5 điểm) ; b. B (0.5 điểm)

Câu 2.

a. 7 rưỡi tức là: 7 giờ 30 phút (0.25 điểm)

b. 16 giờ 25 phút tức là: 4 giờ 25 phút chiều (0.25 điểm)

c. 24 giờ tức là: 12 giờ đêm (0.25 điểm)

d. 3 giờ 45 phút tức là: 4 giờ kém 15 phút (0.25 điểm)

Câu 3. A. S (0.25 điểm) ; B. Đ (0.25 điểm) ;

C. S (0.25 điểm) ; D. Đ (0.25 điểm)

Câu 4. (1 điểm) HS tự đặt tính:

$$47 \times 6 = 282$$

$$67 : 7 = 9 \text{ dư } 4$$

$$534 - 413 = 121$$

$$372 + 97 = 469$$

Câu 5. (1 điểm) Tìm x:

$$x \times 4 = 84$$

$$90 : x = 27 : 9$$

$$x = 84 : 4$$

$$90 : x = 3$$

$$x = 21$$

$$x = 90 : 3$$

$$x = 30$$

Câu 6. (1 điểm) B

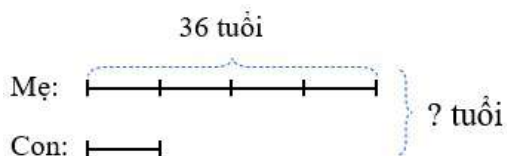


App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



Câu 7. (1 điểm)**Tóm tắt:****Bài giải**

Tuổi con năm nay là:

$$36 : 4 = 9 \text{ (tuổi)}$$

Số tuổi cả hai mẹ con năm nay là:

$$36 + 9 = 45 \text{ (tuổi)}$$

Đáp số: 45 tuổi

Câu 8. (1 điểm) Tính:

$$\begin{aligned} & 7 \times 9 + 372 \\ &= 63 + 372 \\ &= 435 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} & 662 - 37 - 418 \\ &= 625 - 418 \\ &= 207 \end{aligned}$$

Câu 9. (1 điểm)**Bài giải**

$$\text{Số chia là: } 5 + 2 = 7$$

$$\text{Số bị chia là: } 5 \times 7 = 35$$

Vậy số bị chia là 35.

Câu 10. (1 điểm)**Bài giải**

Để có số dư là 6, thì số chia nhỏ nhất phải là 7.

$$\text{Số bị chia là: } 15 \times 7 + 6 = 111$$

Vậy số bị chia là 111.



ĐỀ SỐ 5

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1. (0,5 điểm) Số dư của phép chia $49 : 6$ là

- a. 1 b. 2 c. 3

Câu 2. (0,5 điểm) Trong phép chia có dư, số chia là 7, số dư lớn nhất là:

- a. 5 b. 6 c. 7

Câu 3. (0,5 điểm) Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

Một hình tam giác có các cạnh lần lượt là 34cm, 4dm 5cm và 6dm. Chu vi hình tam giác đó là: cm

Câu 4. (0,5 điểm) Đúng ghi Đ, sai ghi S vào

Trong số 479, chữ số có giá trị bé nhất là:

- a. 4  b. 9  c. 7 

Câu 5. (2 điểm) Đặt tính rồi tính

$$635 + 127$$

405 – 168

79 x 6

80 : 7

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 6. (1 điểm) Tìm x:

$$x : 6 = 30 - 12$$

$$x : 7 = 58 \text{ (dư 3)}$$

.....

.....

.....

.....

Câu 7: (1 điểm) Điền dấu $>$, $<$, $=$ vào chỗ chấm:

1 giờ 20 phút 75 phút

$\frac{1}{2}$ giờ $\frac{1}{3}$ giờ

Câu 8: (1 điểm) Tìm một số biết số đó chia cho 7 thì được thương là 15 và số dư là số dư lớn nhất có thể.

Bài giải:

.....

.....

.....

.....

.....

.....



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



Câu 9: (2 điểm) Mẹ có 72kg gạo, mẹ biếu bà $\frac{1}{6}$ số gạo. Hỏi mẹ còn lại bao nhiêu ki – lô – gam gạo?

Tóm tắt (sơ đồ):

Bài giải:

Câu 10: (1 điểm) Tính nhanh:

a) $\underbrace{6 + 6 + \dots + 6}_{15 \text{ số } 6} - 90$

b) $(32 + 54 + 68 + 46) \times (42 - 21 \times 2)$



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 5

Câu 1. A (0,5 điểm)

Câu 2. B (0,5 điểm)

Câu 3. 139 (0,5 điểm)

Câu 4. a. S b. Đ c. S (0,5 điểm)

Câu 5. (2 điểm) HS tự đặt tính

$$635 + 127 = 762$$

$$405 - 168 = 237$$

$$79 \times 6 = 474$$

$$80 : 7 = 11 \text{ (dư 3)}$$

Câu 6. (1 điểm)

$$x : 6 = 30 - 12$$

$$x : 7 = 58 \text{ (dư 3)}$$

$$x : 6 = 18$$

$$x = 58 \times 7 + 3$$

$$x = 18 \times 6$$

$$x = 409$$

$$x = 108$$

Câu 7: (1 điểm) Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm:

$$1 \text{ giờ } 20 \text{ phút} > 75 \text{ phút}$$

$$\frac{1}{2} \text{ giờ} > \frac{1}{3} \text{ giờ}$$

Câu 8: (1 điểm)

Bài giải:

Vì số chia là 7, nên số dư lớn nhất của phép chia này là 6.

Gọi số đó là x, theo đề bài ta có:

$$x : 7 = 15 \text{ (dư 6)}$$

$$x = 15 \times 7 + 6 = 111$$

Vậy số đó là 111.



App HOC247 Kids

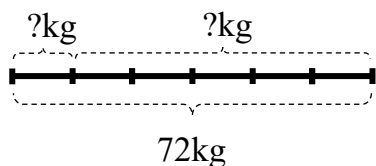


Kids.hoc247.vn



Câu 9: (2 điểm) Mẹ có 72kg gạo, mẹ biếu bà $\frac{1}{6}$ số gạo. Hỏi mẹ còn lại bao nhiêu ki - lô - gam gạo?

Tóm tắt (sơ đồ):



Bài giải:

Mẹ cho bà số ki - lô - gam gạo là:

$$72 : 6 = 12 \text{ (kg)}$$

Mẹ còn lại số ki - lô - gam gạo là:

$$72 - 12 = 60 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 60kg gạo

Câu 10: (1 điểm) Tính nhanh:

$$\begin{aligned} \text{a) } 6 + 6 + \dots + 6 - 90 &= 6 \times 15 - 90 \\ &\quad \underbrace{\hspace{2cm}}_{15 \text{ số } 6} \\ &= 90 - 90 \\ &= 0 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } (32 + 54 + 68 + 46) \times (42 - 21 \times 2) &= (32 + 54 + 68 + 46) \times (42 - 42) \\ &= (32 + 54 + 68 + 46) \times 0 \\ &= 0 \end{aligned}$$



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I

MÔN: TIẾNG VIỆT 3

I. VĂN BẢN

Các em đọc to rõ, chú ý cách ngắt nhịp, biết phân biệt các giọng đọc nếu bài có nhiều nhân vật.

Chủ điểm: Măng non

- Cậu bé thông minh
- Hai bàn tay em
- Đơn xin vào Đội
- Ai có lỗi?
- Khi mẹ vắng nhà
- Cô giáo tí hon

Chủ điểm: Mái ấm

- Chiếc áo len
- Quạt cho bà ngủ
- Chú sẻ và bông hoa bằng lăng
- Người mẹ
- Mẹ vắng nhà ngày bão
- Ông ngoại



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I
MÔN: TIẾNG VIỆT 3

I. VĂN BẢN

 Chủ điểm: Tới trường

- Người lính dũng cảm
- Mùa thu của em
- Cuộc họp của chữ viết
- Bài tập làm văn
- Ngày khai trường
- Nhớ lại buổi đầu đi học

 Chủ điểm: Cộng đồng

- Trận bóng dưới lòng đường
- Lừa và ngựa
- Bận
- Các em nhỏ và cụ già
- Tiếng ru
- Những chiếc chuông reo



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I

MÔN: TIẾNG VIỆT 3

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU



SO SÁNH



1. Khái niệm:

Biện pháp so sánh là biện pháp tu từ ngữ nghĩa nhằm đối chiếu hai hay nhiều đối tượng khác loại nhau nhưng giống nhau ở một điểm nào đó (chứ không đồng nhất hoàn toàn) để đem đến một cách tri giác mới mẻ về đối tượng.

2. Tác dụng:

Biện pháp so sánh nhằm làm nổi bật khía cạnh nào đó của sự vật, sự việc.

3. Cấu tạo: gồm có 2 vế

- Vế được so sánh và vế để so sánh.
- Giữa 2 vế thường có từ so sánh: như, như là, tựa như...

4. Dấu hiệu:

- Qua từ so sánh: là, như, giống, như là..
- Qua nội dung: 2 đối tượng có nét tương đồng được so sánh với nhau.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I

MÔN: TIẾNG VIỆT 3

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

5. Các phép so sánh đã được học:

a. So sánh sự vật với sự vật.

Sự vật 1 (SV được so sánh)	Từ so sánh	Sự vật 2 (SV để so sánh)
Hai bàn tay em	như	Hoa đầu cành

b. So sánh sự vật với con người.

Đối tượng 1	Từ so sánh	Đối tượng 2
Trẻ em	như	Búp trên cành

c. So sánh đặc điểm của 2 sự vật.

Sự vật 1	Đặc điểm so sánh	Từ so sánh	Sự vật 2
Tiếng suối	trong	như	Tiếng hát

d. So sánh âm thanh với âm thanh.

Âm thanh 1	Từ so sánh	Âm thanh 2
Tiếng suối	như	Tiếng hát xa

e. So sánh hoạt động với hoạt động.

Sự vật	HD1	Từ so sánh	HD 2
Con trâu đen	Chân đi	như	Đập đất

6. Các kiểu so sánh:

- So sánh ngang bằng: tựa, như, là,...
- So sánh hơn kém: chẳng bằng, hơn...



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I

MÔN: TIẾNG VIỆT 3

III. TẬP LÀM VĂN

Viết đơn, điền vào giấy tờ in sẵn

Ví dụ: *Điền vào mẫu sau:*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.... ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN XIN PHÉP NGHỈ HỌC

Kính gửi : Cô giáo (thầy giáo) chủ nhiệm lớp.....
Trường Tiểu học

Em tên là :

Học sinh lớp :

Em làm đơn này xin phép cô (thầy) cho em nghỉ buổi học :

Lí do nghỉ học :

Em xin hứa :

Ý kiến của gia đình học sinh

Học sinh

Tập tổ chức cuộc họp

Ví dụ: *Hãy cùng các bạn trong tổ mình tổ chức cuộc họp trao đổi về trách nhiệm của học sinh trong cộng đồng.*



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I

MÔN: TIẾNG VIỆT 3

ĐỀ: 1

I. ĐỌC HIỂU



Đọc văn bản

Bạn

Trời thu bạn xanh
Sông Hồng bạn chảy
Cái xe bạn chạy
Lịch bạn tính ngày
Con chim bạn bay
Cái hoa bạn đỏ
Cờ bạn vẫy gió
Chữ bạn thành thơ
Hạt bạn vào mùa
Than bạn làm lửa.

Cô bạn cấy lúa
Chú bạn đánh thù
Mẹ bạn hát ru
Bà bạn thổi nấu.
Còn con bạn bú
Bạn ngủ bạn chơi
Bạn tập khóc cười
Bạn nhìn ánh sáng.

Mọi người đều bạn
Nên đời rộn vui
Con vừa ra đời
Biết chẳng điều gì
Mà đem vui nhỏ
Góp vào đời chung.

Trình Đường



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



Trả lời câu hỏi

1 Mọi người và mọi vật xung quanh bé bận những việc gì ?

- A. Tất cả các phương án nêu ra đều đúng
- B. Trời thu bận xanh, sông Hồng bận chảy, lịch bận tính ngày
- C. Con chim bận bay, cái hoa bận đỏ, cờ bận vẫy gió, ...
- D. Cô bận cấy lúa, chú bận đánh thù, mẹ bận hát ru,..

2 Vì sao mọi người, mọi vật bận mà vẫn vui ?

- A. Vì mọi người luôn được làm việc
- B. Vì mọi người luôn được gần nhau
- C. Vì những công việc đó có ích luôn mang lại niềm vui

3 Vì mọi người luôn được gần nhau?

- A. Hát ru, cấy lúa
- B. Đánh thù, thổi nấu
- C. Cả 2 đáp án trên

4 Ở bài đọc "Bận", bé bận những việc gì ?

- A. Bận bú, bận chơi
- B. Bận tập khóc cười
- C. Bận nhìn ánh sáng
- D. Tất cả các phương án nêu ra đều đúng

5 “Bận” là tên bài thơ của tác giả nào ?

- A. Trần Đăng Khoa
- B. Trinh Đường
- C. Xuân Diệu



II. Luyện từ và câu

1 Từ nào sau đây viết đúng chính tả:

- A. Lẻ noi
- B. Nặng nề
- C. Lặng nề
- D. Nứt lẻ

2 Dòng nào dưới đây có hình ảnh so sánh ?

- A. Buổi sáng, mặt biển trong xanh như tấm gương khổng lồ.
- B. Mặt trời từ từ xuống núi sau lũy tre làng.
- C. Quê tôi là một vùng đất phì nhiêu, màu mỡ.
- D. Em ngồi ngay ngắn nghe cô giáo giảng bài.

3 Chọn vần “uôn/uông” kèm dấu thanh thích hợp để điền vào dấu (...) trong câu tục ngữ sau :

“Ch..... ch..... bay thấp thì mưa
Bay cao thì nắng, bay vừa thì râm.”

4 Những từ ngữ nào trong đoạn thơ dưới đây viết sai chính tả ?

“Khi trời chong gió nhẹ, sớm mai hồng
Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá
Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã”

- A. chong, tráng
- B. chong, trai
- C. trai, tráng
- D. trời, chong

5 Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ chấm để hoàn chỉnh câu sau:

....., cả nhà em sẽ về thăm ông bà.



III. Tập làm văn

Em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 5-7 câu) kể về người hàng xóm mà em yêu quý.



Gợi ý

- Người đó tên là gì? Bao nhiêu tuổi?
- Người đó làm nghề gì?
- Tình cảm của gia đình em đối với người hàng xóm như thế nào?
- Tình cảm người hàng xóm đối với gia đình em như thế nào?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



Trả lời câu hỏi

Đáp án

1 Mọi người và mọi vật xung quanh bé bận những việc gì ?

- ☒ A. Tất cả các phương án nêu ra đều đúng
- B. Trời thu bận xanh, sông Hồng bận chảy, lịch bận tính ngày
- C. Con chim bận bay, cái hoa bận đỏ, cò bận vẫy gió, ...
- D. Cô bận cấy lúa, chú bận đánh thù, mẹ bận hát ru,...

2 Vì sao mọi người, mọi vật bận mà vẫn vui ?

- A. Vì mọi người luôn được làm việc
- B. Vì mọi người luôn được gần nhau
- ☒ C. Vì những công việc đó có ích luôn mang lại niềm vui

3 Vì mọi người luôn được gần nhau?

- A. Hát ru, cấy lúa
- B. Đánh thù, thổi nấu
- ☒ C. Cả 2 đáp án trên

4 Ở bài đọc "Bận", bé bận những việc gì ?

- A. Bận bú, bận chơi
- B. Bận tập khóc cười
- C. Bận nhìn ánh sáng
- ☒ D. Tất cả các phương án nêu ra đều đúng

5 “Bận” là tên bài thơ của tác giả nào ?

- A. Trần Đăng Khoa
- ☒ B. Trinh Đường
- C. Xuân Diệu



II. Luyện từ và câu

1 Từ nào sau đây viết đúng chính tả:

- A. Lẻ noi
- ☒ B. Nặng nề
- C. Lặng nề
- D. Nứt lẻ

2 Dòng nào dưới đây có hình ảnh so sánh ?

- ☒ A. Buổi sáng, mặt biển trong xanh như tấm gương khổng lồ.
- B. Mặt trời từ từ xuống núi sau lũy tre làng.
- C. Quê tôi là một vùng đất phì nhiêu, màu mỡ.
- D. Em ngồi ngay ngắn nghe cô giáo giảng bài.

3 Chọn vần “uôn/uông” kèm dấu thanh thích hợp để điền vào dấu (...) trong câu tục ngữ sau :

“Chuồn chuồn bay thấp thì mưa
Bay cao thì nắng, bay vừa thì râm.”

4 Những từ ngữ nào trong đoạn thơ dưới đây viết sai chính tả ?

“Khi trời chong gió nhẹ, sớm mai hồng
Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá
Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã”

- ☒ A. chong, tráng
- B. chong, trai
- C. trai, tráng
- D. trời, chong

5 Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ chấm để hoàn chỉnh câu sau:

....., cả nhà em sẽ về thăm ông bà.

(Học sinh điền đúng, hợp lí là được.)

Ví dụ: Sáng chủ nhật, Tết, Cuối tuần, ...



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



III. Tập làm văn

Em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 5-7 câu) kể về người hàng xóm mà em yêu quý.

Gợi ý

- Người đó tên là gì? Bao nhiêu tuổi?
- Người đó làm nghề gì?
- Tình cảm của gia đình em đối với người hàng xóm như thế nào?
- Tình cảm người hàng xóm đối với gia đình em như thế nào?

Ví dụ

Mùa hè năm nay gia đình em chuyển đến nơi ở mới. Người hàng xóm đầu tiên mà em quen là chị Diệp. Chị có dáng người cao cao. Mái tóc của chị dài và luôn được tết gọn gàng. Chị rất vui tính. Mỗi khi chị cười để lộ chiếc răng khểnh trông thật duyên. Buổi chiều nào chị cũng sang nhà em chơi. Lúc đầu em còn rất bỡ ngỡ nhưng nhờ có chị nên em đã làm quen được với rất nhiều bạn mới. Rồi chị dẫn em ra nhà văn hóa, sân chơi, vườn hoa. Em rất vui được làm bạn với chị Diệp. Em mong chị Diệp mãi mãi ở gần nhà em.



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I

MÔN: TIẾNG VIỆT 3

ĐỀ: 2

I. ĐỌC HIỂU

Đọc văn bản

CHỖ BÁNH KHÚC CỦA DÌ TÔI

Dì tôi cắt một chiếc rổ lớn, dắt tay tôi đi hái rau khúc. Cây rau khúc rất nhỏ, chỉ bằng một mầm cỏ non mới nhú. Lá rau khúc như mạ bạc, trông như được phủ một lượt tuyết cực mỏng. Những hạt sương sớm đậu trên lá long lanh như những bóng đèn pha lê. Hai dì cháu tôi hái đầy rổ mới về.

... Ngủ một giấc dậy, tôi đã thấy dì mang chỗ bánh lên. Vung vừa mở ra, hơi nóng bốc nghi ngút. Những cái bánh màu rêu xanh lấp ló trong áo xôi nếp trắng được đặt vào những miếng lá chuối hơi qua lửa thật mềm, trông như những bông hoa. Nhân bánh là một viên đậu xanh giã nhỏ vàng ươm, xen một thỏi mỡ xinh xắn, pha hạt tiêu. Cắn một miếng bánh thì như thấy cả hương đồng, cỏ nội gói vào trong đó.

Bao năm rồi, tôi vẫn không sao quên được vị thơm ngậy, hăng hắc của chiếc bánh khúc quê hương.

(Theo Ngô Văn Phú)



Trả lời câu hỏi

1 Tác giả tả lá rau khúc như thế nào?

- A. Cây rau khúc cực nhỏ.
- B. Chỉ bằng một mầm cỏ non mới nhú.
- C. Lá rau như mạ bạc, trông như được phủ một lượt tuyết cực mỏng.

2 Câu văn nào sau đây tả chiếc bánh?

- A. Chiếc bánh màu rêu xanh lấp ló trong áo xôi nếp trắng. Được hơ qua lửa thật mềm, trông đẹp như những bông hoa.
- B. Nhân bánh là một viên đậu xanh giã nhỏ vàng ươm, xen một thỏi mỡ xinh xắn, pha hạt tiêu.
- C. Cả 2 câu trên.

3 Câu "Dì tôi cấp một chiếc rổ lớn, dắt tay tôi đi hái rau khúc" được cấu tạo theo mẫu câu nào?

- A. Ai là gì?
- B. Ai thế nào?
- C. Ai làm gì?

4 Cây rau khúc được tả như thế nào ?

- A. Cây rau khúc nhỏ, chỉ bằng một mầm cỏ non mới nhú.
- B. Lá như mạ bạc, phủ một lớp tuyết cực mỏng.
- C. Cây rau khúc xanh và lá nhỏ
- D. Tất cả các phương án nêu ra đều đúng

5 Từ “chỗ” trong tên bài tập đọc “Chỗ bánh khúc của dì tôi” có nghĩa là gì ?

- A. Đồ đúc bằng gang, đồng, trũng lòng, để rang, xào thức ăn
- B. Nồi có nhiều lỗ ở đáy, để đồ xôi, hấp bánh
- C. Đồ bằng kim loại hay đất nung, để đun nấu



II. Luyện từ và câu

- 1 Điền vần “ươn” hay “ương” kèm dấu thanh thích hợp lần lượt vào dấu (...) trong câu sau :

“Cá không ăn muối cá
Con cãi cha mẹ trăm đ..... con hư.”

- 2 Từ ngữ nào dưới đây viết sai chính tả ?

- A. Lòng dân
- B. Thung lũng
- C. Nền nhà
- D. Làm việc

- 3 Em hãy chọn tiếng “xinh” hay “sinh” thích hợp để điền vào chỗ chấm.

Sau khi ... xong, chị ấy trông thật

- 4 Câu văn nào dưới đây có hình ảnh so sánh ?

- A. Lá rau như mạ bạc, trông như được phủ một lượt tuyết cực mỏng.
- B. Những hạt sương sớm đọng trên lá long lanh như những bóng đèn pha lê.
- C. Những cái bánh màu rêu xanh lấp ló trong áo xôi nếp trắng trông đẹp như những bông hoa.
- D. Các phương án nêu ra đều đúng.

- 5 Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ chấm để hoàn chỉnh câu sau:

Sau khi về nhà,



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



III. Tập làm văn

Viết một đoạn văn ngắn (khoảng 5-7 câu) kể về một cảnh đẹp của nước ta mà em thích.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



Trả lời câu hỏi

1 Tác giả tả lá rau khúc như thế nào?

- A. Cây rau khúc cực nhỏ.
- B. Chỉ bằng một mầm cỏ non mới nhú.
- ☒ C. Lá rau như mạ bạc, trông như được phủ một lượt tuyết cực mỏng.

2 Câu văn nào sau đây tả chiếc bánh?

- A. Chiếc bánh màu rêu xanh lấp ló trong áo xôi nếp trắng. Được hơ qua lửa thật mềm, trông đẹp như những bông hoa.
- B. Nhân bánh là một viên đậu xanh giã nhỏ vàng ươm, xen một thỏi mỡ xinh xắn, pha hạt tiêu.
- ☒ C. Cả 2 câu trên.

3 Câu "Dì tôi cấp một chiếc rổ lớn, dắt tay tôi đi hái rau khúc" được cấu tạo theo mẫu câu nào?

- A. Ai là gì?
- B. Ai thế nào?
- ☒ C. Ai làm gì?

4 Cây rau khúc được tả như thế nào ?

- A. Cây rau khúc nhỏ, chỉ bằng một mầm cỏ non mới nhú.
- B. Lá như mạ bạc, phủ một lớp tuyết cực mỏng.
- C. Cây rau khúc xanh và lá nhỏ
- ☒ D. Tất cả các phương án nêu ra đều đúng

5 Từ “chỗ” trong tên bài tập đọc “Chỗ bánh khúc của dì tôi” có nghĩa là gì ?

- A. Đồ đúc bằng gang, đồng, trũng lòng, để rang, xào thức ăn
- ☒ B. Nồi có nhiều lỗ ở đáy, để đồ xôi, hấp bánh
- C. Đồ bằng kim loại hay đất nung, để đun nấu



II. Luyện từ và câu

- 1 Điền vần “ươn” hay “ương” kèm dấu thanh thích hợp lần lượt vào dấu (...) trong câu sau :

“Cá không ăn muối cá **ươn**
Con cãi cha mẹ trăm đ**ường** con hư.”

- 2 Từ ngữ nào dưới đây viết sai chính tả ?

- ☒ A. Lông dân
- ☐ B. Thung lũng
- ☐ C. Nền nhà
- ☐ D. Làm việc

- 3 Em hãy chọn tiếng “xinh” hay “sinh” thích hợp để điền vào chỗ chấm.

Sau khi **sinh** xong, chị ấy trông thật **xinh** .

- 4 Câu văn nào dưới đây có hình ảnh so sánh ?

- ☐ A. Lá rau như mạ bạc, trông như được phủ một lượt tuyết cực mỏng.
- ☐ B. Những hạt sương sớm đọng trên lá long lanh như những bóng đèn pha lê.
- ☐ C. Những cái bánh màu rêu xanh lấp ló trong áo xôi nếp trắng trông đẹp như những bông hoa.
- ☒ D. Các phương án nêu ra đều đúng.

- 5 Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ chấm để hoàn chỉnh câu sau:

Sau khi về nhà,

Ví dụ: em và cả nhà ăn cơm, em làm bài tập,...



III. Tập làm văn

Viết một đoạn văn ngắn (khoảng 5-7 câu) kể về một cảnh đẹp của nước ta mà em thích.

Ví dụ

Quê em ở Nha Trang. Nhà em cách biển không xa. Những đêm trăng đẹp, em thường được bố mẹ cho ra ngắm biển. Biển quê em đẹp tuyệt vời trong những đêm trăng sáng. Mặt biển như một tấm thảm dát bạc khổng lồ. Xa xa, ánh đèn trên những chiếc thuyền câu lúc ẩn lúc hiện như những ánh sao trong đêm. Trên bãi biển, những du khách đang thả bước một cách thanh bình. Họ như muốn tận hưởng vẻ đẹp kì diệu của đêm trăng. Một vài bạn nhỏ đang chơi đùa dưới ánh trăng với những trò như cắt bắt, trốn tìm. Chơi hết buổi tối mà em cũng chưa muốn về vì luyến tiếc vẻ đẹp của nó.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I

MÔN: TIẾNG VIỆT 3

ĐỀ: 3

I. ĐỌC HIỂU

🌸 Đọc văn bản 🌸

Vịt con và gà con

Một hôm, Vịt con và Gà con đang chơi trốn tìm trong rừng, bỗng nhiên có một con Cáo xuất hiện. Nhìn thấy Cáo, Vịt con sợ quá khóc ầm lên. Gà con thấy thế vội bỏ mặc Vịt con, bay lên cành cây để trốn. Chú giả vờ không nghe, không thấy Vịt con đang hoảng hốt kêu cứu.

Cáo đã đến rất gần, Vịt con sợ quá, quên mất bên cạnh mình có một hồ nước, chú vội vàng nằm giả vờ chết. Cáo vốn không thích ăn thịt chết, nó lại gần Vịt, ngửi vài cái rồi bỏ đi.

Gà con đậu trên cây cao thấy Cáo bỏ đi, liền nhảy xuống. Ai dè "tùm" một tiếng, Gà con rơi thẳng xuống nước, cậu chơi với kêu:

- "Cứu tôi với, tôi không biết bơi!"

Vịt con nghe tiếng kêu, không ngần ngại lao xuống cứu Gà con lên bờ. Rũ bộ lông ướt sũng, Gà con xấu hổ nói:

- Cậu hãy tha lỗi cho tớ, sau này nhất định tớ sẽ không bao giờ bỏ rơi cậu nữa.

(Theo **Những câu chuyện về tình bạn**)



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



Trả lời câu hỏi

1 Khi thấy Vịt con kêu khóc, Gà con đã làm gì?

- A. Gà con vội vàng nằm giả vờ chết.
- B. Gà con sợ quá khóc ầm lên.
- C. Gà con bỏ mặc Vịt con, bay lên cây cao để trốn.

2 Trong lúc nguy hiểm, Vịt con đã làm gì để thoát thân?

- A. Vịt con vội vàng bỏ chạy.
- B. Vịt con vội vàng nằm giả vờ chết.
- C. Vịt con hét hoảng kêu cứu.

3 Vì sao Gà con cảm thấy xấu hổ?

- A. Vì Gà con thấy Vịt con bơi giỏi.
- B. Vì Vịt con tốt bụng, đã cứu giúp Gà con khi Gà con gặp nạn.
- C. Vì Gà con thấy Vịt con sợ quá khóc to.

4 Hãy tìm trong bài một câu nói về sự dũng cảm của Vịt con.

.....

.....

.....

5 Theo con, cuối cùng Gà con đã rút ra được bài học gì?

.....

.....

.....



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



II. Luyện từ và câu

1 Đặt dấu chấm, dấu phẩy và dấu hai chấm vào chỗ thích hợp trong câu dưới đây:

Hồng nói với bạn () " Ngày mai () mình đi về ngoại chơi ()"

2 Từ ngữ nào dưới đây viết sai chính tả ?

- A. Chà nà
- B. Nhà lầu
- C. Nền nhà
- D. Làm việc

3 Tìm và gạch chân dưới các từ chỉ hoạt động, trạng thái có trong câu văn sau:

Gà con đậu trên cây cao thấy Cáo bỏ đi, liền nhảy xuống.

4 Chọn dấu câu thích hợp để điền vào dấu (...) trong câu văn sau :

Mưa xuống sầm sập, giọt ngã, giọt bay, bụi nước toả trắng xóa (...)

- A. Dấu chấm
- B. Dấu phẩy
- C. Dấu chấm hỏi

5 Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ chấm để hoàn chỉnh câu sau:

Hôm nay,



III. Tập làm văn

Hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 7 đến 10 câu) kể lại một việc tốt em đã làm để góp phần bảo vệ môi trường.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



Trả lời câu hỏi

1 Khi thấy Vịt con kêu khóc, Gà con đã làm gì?

- A. Gà con vội vàng nằm giả vờ chết.
- B. Gà con sợ quá khóc ầm lên.
- ☒ C. Gà con bỏ mặc Vịt con, bay lên cây cao để trốn.

2 Trong lúc nguy hiểm, Vịt con đã làm gì để thoát thân?

- A. Vịt con vội vàng bỏ chạy.
- ☒ B. Vịt con vội vàng nằm giả vờ chết.
- C. Vịt con hét hoảng kêu cứu.

3 Vì sao Gà con cảm thấy xấu hổ?

- A. Vì Gà con thấy Vịt con bơi giỏi.
- ☒ B. Vì Vịt con tốt bụng, đã cứu giúp Gà con khi Gà con gặp nạn.
- C. Vì Gà con thấy Vịt con sợ quá khóc to.

4 Hãy tìm trong bài một câu nói về sự dũng cảm của Vịt con.

Đáp án: Vịt con nghe tiếng kêu, không ngần ngại lao xuống cứu Gà con lên bờ.

5 Theo con, cuối cùng Gà con đã rút ra được bài học gì?

Đáp án: Gà con biết lỗi của mình là: Gà con xin lỗi Vịt con và hứa không bao giờ bỏ rơi Vịt con nữa. " Không bao giờ bỏ rơi bạn khi bạn gặp khó khăn, nguy hiểm."; ...



II. Luyện từ và câu

1 Đặt dấu chấm, dấu phẩy và dấu hai chấm vào chỗ thích hợp trong câu dưới đây:

Hồng nói với bạn : " Ngày mai, mình đi về ngoại chơi."

2 Từ ngữ nào dưới đây viết sai chính tả ?

- ☒ A. Chà nà
- ☐ B. Nhà lầu
- ☐ C. Nền nhà
- ☐ D. Làm việc

3 Tìm và gạch chân dưới các từ chỉ hoạt động, trạng thái có trong câu văn sau:

Gà con đậu trên cây cao thấy Cáo bỏ đi, liền nhảy xuống.

4 Chọn dấu câu thích hợp để điền vào dấu (...) trong câu văn sau :

Mưa xuống sầm sập, giọt ngã, giọt bay, bụi nước toả trắng xoá (...)

- ☒ A. Dấu chấm
- ☐ B. Dấu phẩy
- ☐ C. Dấu chấm hỏi

5 Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ chấm để hoàn chỉnh câu sau:

Hôm nay,

Ví dụ: Hôm nay, em được đi chơi.



III. Tập làm văn

Hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 7 đến 10 câu) kể lại một việc tốt em đã làm để góp phần bảo vệ môi trường.

Ví dụ

Em thấy việc bảo vệ môi trường rất cần thiết, vì mang lại sức khỏe cho mọi người chính vì vậy lớp em đã chọn công việc tổng vệ sinh lớp học. Vào chiều thứ sáu lớp em bắt đầu. Để làm việc tốt lớp em đã chuẩn bị khẩu trang, giẻ lau, chổi.... Cô giáo giao nhiệm vụ cho từng tổ, từng bạn rất chi tiết tỉ mỉ. Các bạn nam khỏe nên cô giáo giao nhiệm vụ kê bàn ghế, quét mạng nhện. Còn các bạn nữ thì làm công việc nhặt rác, lau bảng. Em được cô giáo phân công lau bảng. Đầu tiên em đi vò khăn rồi quay về lớp để lau bảng. Em lau từ bảng này đến bảng khác cho thật sạch để cô khen. Buổi lao động rất mệt nhưng lại thật vui, em nhìn mặt bạn nào cũng đỏ bừng, mồ hôi nhễ nhãi nhưng trên mặt mỗi người đều nở nụ cười rất tươi.



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I

MÔN: TIẾNG VIỆT 3

ĐỀ: 4

I. ĐỌC HIỂU

🌸 Đọc văn bản 🌸

CỬA TÙNG

Thuyền chúng tôi đang xuôi dòng Bến Hải – con sông in đậm dấu ấn lịch sử một thời chống Mỹ cứu nước. Đồi bờ thôn xóm mượt màu xanh lũy tre làng và những rặng phi lao rì rào gió thổi.

Từ cầu Hiền Lương thuyền xuôi khoảng sáu cây số nữa là đã gặp biển cả mênh mông. Nơi dòng Bến Hải gặp sóng biển khơi ấy chính là Cửa Tùng. Bãi cát ở đây từng được ngợi ca là “Bà chúa của các bãi tắm”. Diệu kì thay trong một ngày, Cửa Tùng có ba sắc màu nước biển. Bình minh, mặt trời như chiếc thau đồng đỏ ối chiếu xuống mặt biển, nước biển nhuộm màu hồng nhạt. Trưa, nước biển xanh lơ và khi chiều tà thì đổi sang màu xanh lục.

Người xưa đã ví bờ biển Cửa Tùng giống như một chiếc lược đồi mồi cài vào mái tóc bạch kim của sóng biển.

(Theo Thụy Chương)



Trả lời câu hỏi

1 Bài văn tả cảnh vùng nào?

- A. Vùng biển
- B. Vùng núi
- C. Vùng đồng bằng

2 Trong một ngày, Cửa Tùng có mấy sắc màu nước biển?

- A. 1 sắc màu
- B. 2 sắc màu
- C. 3 sắc màu

3 Trong câu "Trưa, nước biển xanh lơ và khi chiều tà thì đổi sang màu xanh lục" từ nào là từ chỉ đặc điểm?

- A. Xanh lơ, xanh lục
- B. Nước biển
- C. Chiều tà

4 Ở bài tập đọc "Cửa Tùng", nước biển có màu gì vào buổi bình minh ?

- A. Hồng nhạt
- B. Xanh lơ
- C. Xanh lục

5 Trong bài tập đọc "Cửa Tùng", nước biển có màu sắc gì đặc biệt khi chiều tà ?

- A. Hồng nhạt
- B. Xanh lơ
- C. Xanh lục



II. Luyện từ và câu

1 Đặt dấu chấm, dấu phẩy và dấu hai chấm vào chỗ thích hợp trong câu dưới đây:

Hồng nói với bạn () " Ngày mai () mình đi chơi sở thú()"

2 Từ ngữ nào dưới đây viết sai chính tả ?

- A. Thật thà
- B. Lo nằng
- C. Nền nhà

3 Tìm và gạch chân dưới các từ chỉ hoạt động, trạng thái có trong câu văn sau:

Bác lim dim đôi mắt, luôn miệng kêu : "Rét ! Rét !" Thế nhưng, mới sớm tinh mơ, chú gà trống đã chạy tót ra giữa sân. Chú vươn mình, dang đôi cánh to, khoẻ như hai chiếc quạt, vỗ phành phạch, rồi gáy vang : Ò... ó o !"

4 Câu “Khi chiều tà, nước biển chuyển sang màu xanh lục.” thuộc mẫu câu nào đã học?

- A. Ai là gì?
- B. Ai làm gì?
- C. Ai thế nào?

5 Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ chấm để hoàn chỉnh câu sau:

....., em được đi chơi công viên .



III. Tập làm văn

Em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 5-7 câu) kể những điều em biết về nông thôn (hoặc thành thị).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



 Trả lời câu hỏi

1 Bài văn tả cảnh vùng nào?

- ☒ A. Vùng biển
- B. Vùng núi
- C. Vùng đồng bằng

2 Trong một ngày, Cửa Tùng có mấy sắc màu nước biển?

- A. 1 sắc màu
- B. 2 sắc màu
- ☒ C. 3 sắc màu

3 Trong câu "Trưa, nước biển xanh lơ và khi chiều tà thì đổi sang màu xanh lục" từ nào là từ chỉ đặc điểm?

- ☒ A. Xanh lơ, xanh lục
- B. Nước biển
- C. Chiều tà

4 Ở bài tập đọc "Cửa Tùng", nước biển có màu gì vào buổi bình minh ?

- ☒ A. Hồng nhạt
- B. Xanh lơ
- C. Xanh lục

5 Trong bài tập đọc "Cửa Tùng", nước biển có màu sắc gì đặc biệt khi chiều tà ?

- A. Hồng nhạt
- B. Xanh lơ
- ☒ C. Xanh lục



II. Luyện từ và câu

1 Đặt dấu chấm, dấu phẩy và dấu hai chấm vào chỗ thích hợp trong câu dưới đây:

Hồng nói với bạn: " Cuối tuần, mình đi chơi sở thú."

2 Từ ngữ nào dưới đây viết sai chính tả ?

A. Thật thà

☒ B. Lo nắnng

C. Nền nhà

3 Tìm và gạch chân dưới các từ chỉ hoạt động, trạng thái có trong câu văn sau:

Bác lim dim đôi mắt, luôn miệng kêu : “Rét !”. Thế nhưng, mới sớm tinh mơ, chú gà trống chạy tót ra giữa sân. Chú vươn mình, dang đôi cánh to, khỏe như hai chiếc quạt, vỗ phành phạch, rồi gáy vang : “Ồ ... ó ... o !”

4 Câu “Khi chiều tà, nước biển chuyển sang màu xanh lục.” thuộc mẫu câu nào đã học?

A. Ai là gì?

B. Ai làm gì?

☒ C. Ai thế nào?

5 Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ chấm để hoàn chỉnh câu sau:

....., em được đi chơi công viên.

Ví dụ: Cuối tuần này, em được đi chơi công viên.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



III. Tập làm văn

Em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 5-7 câu) kể những điều em biết về nông thôn (hoặc thành thị).

Ví dụ

Em sinh ra ở thành phố nên chưa biết vùng nông thôn như thế nào. Mới tuần trước đây thôi, bố mới đưa em đi về thăm một người bạn của bố ở tận mãi Ba Tri, Bến Tre nhân dịp bố được nghỉ lễ Quốc khánh mừng 2 tháng 9. Khác với thành phố nhộn nhịp, nơi đây là một vùng quê thật yên bình. Hai bên đường là những thửa ruộng lúa đã chín vàng trải dài lút cả tầm mắt. Sau khi băng qua cánh đồng sẽ vào đến bên trong làng. Nhà cửa thưa thớt không như ở thị thành. Nhà cách nhà có khi đến cả vài chục thước. Những vườn cây ăn trái xanh tốt kế tiếp nhau trông như một rừng cây. Khí hậu ở đây sao mà trong lành mát mẻ quá. Đi dưới đường quê, không cần phải đội nón mũ, bởi bóng cây hai bên đường trùm xuống mát rượi. Thỉnh thoảng có những chiếc xe bò lộc cộc lăn bánh trên đường. Cuộc sống ở đây diễn ra nhẹ nhàng, êm ả không như cuộc sống ồn ào, náo nhiệt nơi thị thành. Tuy mới biết nông thôn lần đầu vậy mà em rất thích cuộc sống ở đây.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I

MÔN: TIẾNG VIỆT 3

ĐỀ: 5

I. ĐỌC HIỂU

🌸 Đọc văn bản 🌸

CHIẾC ÁO RÁCH

Một buổi học, bạn Lan đến lớp mặc chiếc áo rách. Mấy bạn xúm đến trêu chọc. Lan đỏ mặt rồi ngồi khóc.

Hôm sau, Lan không đến lớp. Buổi chiều, cả tổ đến thăm Lan. Mẹ Lan đi chợ xa bán bánh vẫn chưa về. Lan đang ngồi cắt những tàu lá chuối để tối mẹ về gói bánh. Các bạn hiểu hoàn cảnh gia đình Lan, hối hận vì sự trêu đùa vô ý hôm trước. Cô giáo và cả lớp mua một tấm áo mới tặng Lan. Cô đến thăm, ngồi gói bánh và trò chuyện cùng mẹ Lan, rồi giảng bài cho Lan. Lan cảm động về tình cảm của cô giáo và các bạn đối với mình. Sáng hôm sau, Lan lại cùng các bạn tới trường.



Trả lời câu hỏi

1 Vì sao các bạn trêu chọc Lan?

- A. Vì Lan bị điểm kém.
- B. Vì Lan mặc áo rách đi học.
- C. Vì Lan không chơi với các bạn.

2 Khi các bạn đến thăm Lan thì thấy bạn Lan đang làm gì?

- A. Lan giúp mẹ cắt lá để gói bánh.
- B. Lan đang học bài.
- C. Lan đi chơi bên hàng xóm.

3 Khi đã hiểu hoàn cảnh gia đình Lan, cô và các bạn đã làm gì?

- A. Mua bánh giúp gia đình Lan.
- B. Hàng ngày đến nhà giúp Lan cắt lá để gói bánh.
- C. Góp tiền mua tặng Lan một tấm áo mới.

4 Câu chuyện trên khuyên em điều gì?

- A. Cần đoàn kết giúp đỡ bạn bè, nhất là những bạn có hoàn cảnh khó khăn.
- B. Thấy bạn mặc áo rách không nên chê cười.
- C. Cần giúp đỡ bạn bè làm việc nhà.

5 Bộ phận in đậm trong câu: "Các bạn **hỏi** **hận** vì sự trêu đùa vô ý hôm trước." trả lời cho câu hỏi nào?

- A. Làm gì?
- B. Như thế nào?
- C. Là gì?



II. Luyện từ và câu

- 1 Đặt dấu chấm, dấu phẩy và dấu hai chấm vào chỗ thích hợp trong câu dưới đây:

Cháu nói với bà() " Hôm nay() bà có khoẻ không()"

- 2 Từ ngữ nào dưới đây viết sai chính tả ?

A. Vui vẻ
B. Suy nghĩ
C. Thi vẻ

- 3 Em hãy chọn âm đầu “ch/tr” thích hợp để điền vào chỗ chấm.

...ong đầm gì đẹp bằng sen
Lá xanh bông ...ắng lại chen nhị vàng
Nhị vàng bông trắng lá xanh
Gần bùn mà ...ắng hôi tanh mùi bùn.

- 4 Từ nào dưới đây chứa tiếng có vần “at” hoặc “ac” có nghĩa là có cảm giác cần uống nước ?

A. Khát
B. Khác
C. Hát

- 5 Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ chấm để hoàn chỉnh câu sau:

....., tớ phải đi học mất rồi .



III. Tập làm văn

Viết một bức thư ngắn cho bạn hoặc người thân kể về việc học tập của em trong học kỳ 1 vừa qua.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



Trả lời câu hỏi

1 Vì sao các bạn trêu chọc Lan?

- A. Vì Lan bị điểm kém.
- ☒ B. Vì Lan mặc áo rách đi học.
- C. Vì Lan không chơi với các bạn.

2 Khi các bạn đến thăm Lan thì thấy bạn Lan đang làm gì?

- ☒ A. Lan giúp mẹ cắt lá để gói bánh.
- B. Lan đang học bài.
- C. Lan đi chơi bên hàng xóm.

3 Khi đã hiểu hoàn cảnh gia đình Lan, cô và các bạn đã làm gì?

- A. Mua bánh giúp gia đình Lan.
- B. Hàng ngày đến nhà giúp Lan cắt lá để gói bánh.
- ☒ C. Góp tiền mua tặng Lan một tấm áo mới.

4 Câu chuyện trên khuyên em điều gì?

- ☒ A. Cần đoàn kết giúp đỡ bạn bè, nhất là những bạn có hoàn cảnh khó khăn.
- B. Thấy bạn mặc áo rách không nên chê cười.
- C. Cần giúp đỡ bạn bè làm việc nhà.

5 Bộ phận in đậm trong câu: "Các bạn **hỏi** **hận** vì sự trêu đùa vô ý hôm trước." trả lời cho câu hỏi nào?

- A. Làm gì?
- ☒ B. Như thế nào?
- C. Là gì?



II. Luyện từ và câu

- 1 Đặt dấu chấm, dấu phẩy và dấu hai chấm vào chỗ thích hợp trong câu dưới đây:

Cháu hỏi bà: "Hôm nay, bà có khoẻ không?"

- 2 Từ ngữ nào dưới đây viết sai chính tả ?

- A. Vui vẻ
- B. Suy nghĩ
- ☒ C. Thi vẻ

- 3 Em hãy chọn âm đầu “ch/tr” thích hợp để điền vào chỗ chấm.

Trong đầm gì đẹp bằng sen
Lá xanh bông trắng lại chen nhị vàng
Nhị vàng bông trắng lá xanh
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.

- 4 Từ nào dưới đây chứa tiếng có vần “at” hoặc “ac” có nghĩa là có cảm giác cần uống nước ?

- ☒ A. Khát
- B. Khác
- C. Hát

- 5 Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ chấm để hoàn chỉnh câu sau:

....., tớ phải đi học mất rồi .

Ví dụ: Rất tiếc, Ngày mai, ...



III. Tập làm văn

Viết một bức thư ngắn cho bạn hoặc người thân kể về việc học tập của em trong học kỳ 1 vừa qua.

Ví dụ

..., ngày ... tháng ... năm ...

Hoa Mai yêu mến,

Nhận được thư của cậu, tớ cảm thấy rất vui mừng khi biết cậu và mọi người trong gia đình vẫn khỏe mạnh. Đặc biệt là tớ cảm thấy rất ngưỡng mộ với thành tích học tập đáng nể của cậu. Chính vì vậy, tớ viết là thư này với mong muốn chúc mừng cậu. Và cũng muốn kể cho cậu nghe về thành tích học tập của tớ.

Trong năm học vừa qua, tớ cũng đã đạt được danh hiệu học sinh xuất sắc. Với số điểm trong kỳ thi cuối kỳ đúng như tớ mong ước. Cả hai môn Toán và Tiếng Việt đều đạt điểm 9. Riêng môn tiếng Anh tớ đã đạt điểm tối đa. Cậu cũng biết tớ rất thích học tiếng Anh mà. Ngoài ra, trong cuộc thi “Rung chuông vàng” do trường tớ tổ chức, tớ cũng may mắn lọt vào vòng bán kết của khối 4 đấy. Tuy cuối cùng không giành được giải nhất nhưng tớ cũng cảm thấy rất vui vì qua cuộc thi này tớ học hỏi được rất nhiều điều. Ngoài công việc học tập thì tớ cũng tích cực tham gia các hoạt động văn nghệ của trường nữa.

Tớ cảm thấy mỗi ngày đến trường đều là một ngày vui vẻ, Mai ạ. Còn cậu thì sao? Hãy sớm viết thư cho tớ nữa nhé.

Bạn của cậu,

Lan Anh



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 1 : CLEAN UP

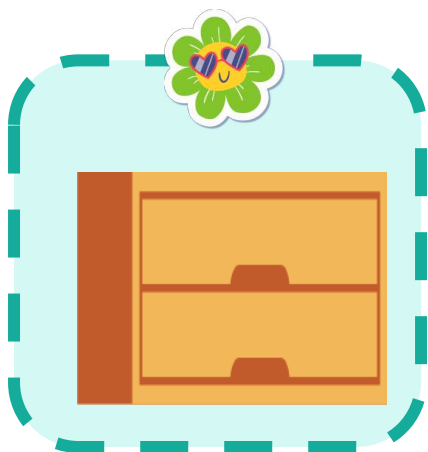
VOCABULARY: BEDROOM ITEMS



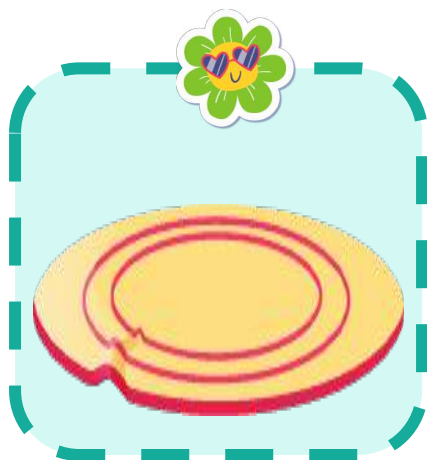
pillow



blanket



cabinet



rug



UNIT 1 : CLEAN UP

GRAMMAR: There's / There are...

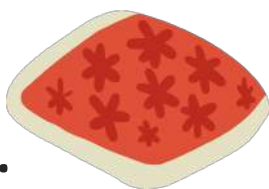
There's a pillow.



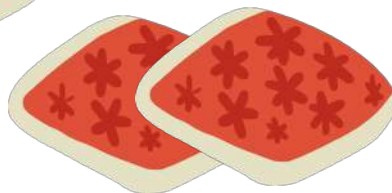
There are two pillows.



There's a blanket.



There are two blankets.



There's a bed.



There are three beds.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 1 : CLEAN UP

PHONICS: CVC WORDS



bug



sun



rug

u



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 1 : CLEAN UP

PHONICS: CVC WORDS



box



fox

o



pot



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



HOC247 Kids

UNIT 2: SCHOOL THINGS

VOCABULARY: SCHOOL THINGS



table



chair



computer



pencil case



App HOC247 Kids

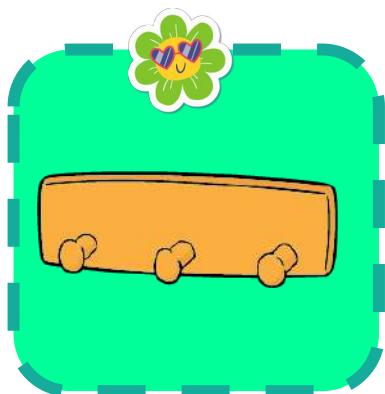


Kids.hoc247.vn

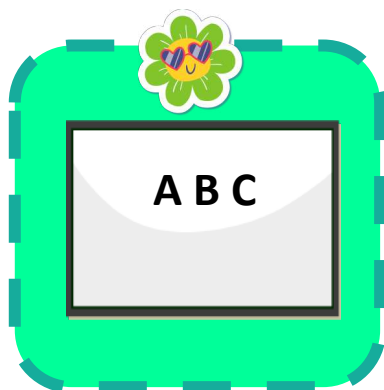


UNIT 2: SCHOOL THINGS

VOCABULARY: SCHOOL THINGS



coat hooks



board



bag



book



UNIT 2: SCHOOL THINGS

GRAMMAR:

This is / That is ...
These is / Those are



This is a pencil case.



That is a pencil case.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 2: SCHOOL THINGS

GRAMMAR:

This is / That is ...
These are / Those are



These are bags.



Those are bags.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 2: SCHOOL THINGS

PHONICS: CONSONANT BLENDS



truck

tr



tree



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 2: SCHOOL THINGS

PHONICS: CONSONANT BLENDS



crab

cr



crayon



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn

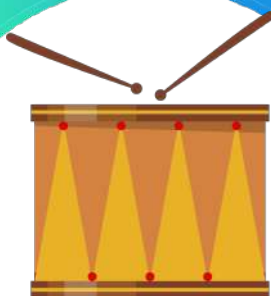


PHONICS: CONSONANT BLENDS



dress

dr



drum



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 3: FOOD

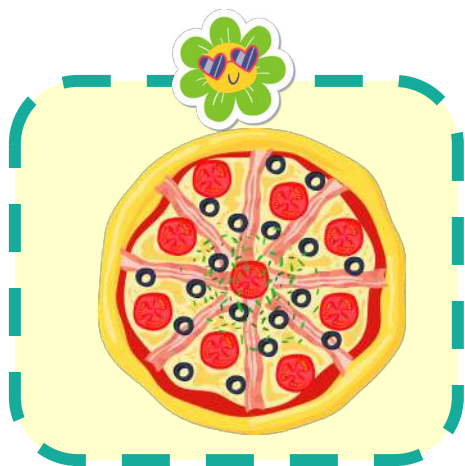
VOCABULARY: FOOD



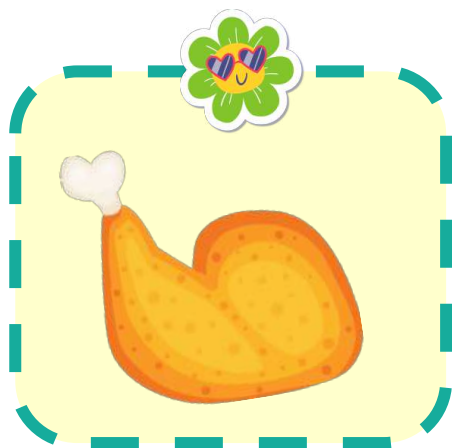
salad



noodles



pizza



chicken



UNIT 3: FOOD

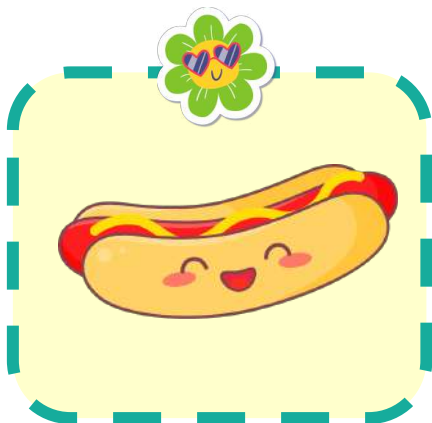
VOCABULARY: FOOD



milkshake



ice cream



hotdog



donut



UNIT 3: FOOD

GRAMMAR

Do you have a carrot?



Yes, I do.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 3: FOOD

GRAMMAR

Do you have a pizza?



No, I don't.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 3: FOOD

GRAMMAR

Does he have chicken?

Yes, he does.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 3: FOOD

GRAMMAR

Does she have a
milkshake?



No, she
doesn't.



App HOC247 Kids

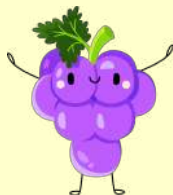


Kids.hoc247.vn

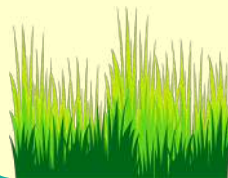


UNIT 3: FOOD

PHONICS: CONSONANT BLENDS



grape



grass



brush



bread



frog



Frisbee



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 4

VOCABULARY: SCHOOL SUBJECTS



art



math



English



P.E



music



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 4

GRAMMAR

SCHOOL TIMETABLE



Monday

P.E.



Tuesday

art



Wed

English



Thursday

math



Friday

music



What do we have on Monday?

We have P.E.



What do we have on Tuesday?

We have art.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 4

GRAMMAR

SCHOOL TIMETABLE



Monday

P.E.



Tuesday

art



Wed

English



Thursday

math



Friday

music



When do we have English?

We have English on Wednesday.



When do we have music?

We have music on Friday.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



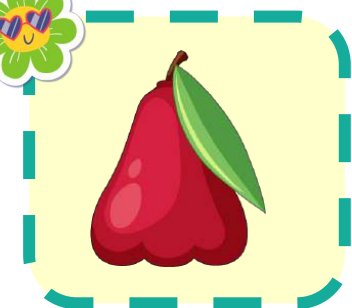
PHONICS: CONSONANT BLENDS



flower



flag



plum



plate



blanket



blue



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 5

VOCABULARY



candy



ballon



present



cake



card



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 5

GRAMMAR

What **do** you like?

I **like** candy.

I **don't like** ballons.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 5

GRAMMAR

What **does** he like?

He **likes** presents.

He **doesn't** like cake.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 5

GRAMMAR

What **does** she like?

She **likes** apples.

She **doesn't like** pears.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 5

PHONICS: CONSONANT BLENDS



cloud



clock



gloves



glue



slide



slippers



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 6

VOCABULARY: EVERYDAY ACTIVITIES



get up



have breakfast



go to school



go home



have dinner



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 6

GRAMMAR

What time is it?

It's **six** o'clock.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 6

GRAMMAR
What time is it?
It's ... o'clock

What time is it?

It's **seven** o'clock.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



UNIT 6

PHONICS: CONSONANT BLENDS



smile



star



snow



sky



App HOC247 Kids



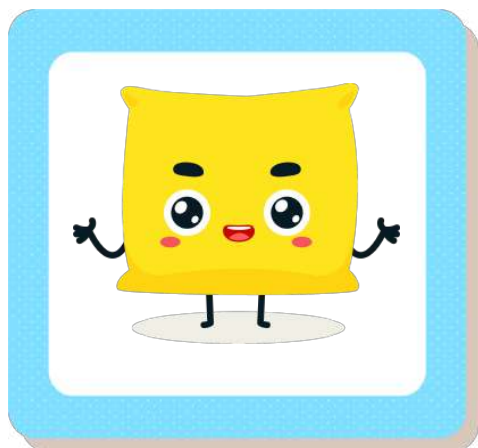
Kids.hoc247.vn



TEST 1



Look and circle



1. rug / pillow



2. bed / cabinet



3. computer / TV



4. noodles / salad



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 1



Look and circle



5. book / notebook



6. milkshake / juice



7. table / chair



8. shelf / bed



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 1



Look, read and match

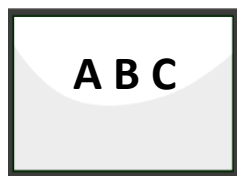
1

chicken



2

pizza



3

rug



4

pencil case



5

board



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 1



Write the missing letters



1. __ass



2. p_t



3. __apes



4. __uck



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 1



Write the missing letters



5. f_x



6. __og



7. __ess



8. __ab



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 1



Fill in the blank

This is

That is

These are

Those are



a) _____ tables and chairs.



b) _____ school bags.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 1



Fill in the blank

This is

That is

These are

Those are



c) _____ a computer.



A B C

d) _____ a board.



TEST 1



Choose the correct answer

1. Does she have a milkshake?

- A. Yes, she does.
- B. No, she doesn't.



2. Does he have a pizza?

- A. Yes, he does.
- B. No, he doesn't.

3. Does she have noodles?

- A. Yes, she does.
- B. No, she doesn't.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 1



Choose the correct answer

4. What does she have?

- A. She has noodles.
- B. She has a salad..



5. What do they have?

- A. They have chicken and a sandwich.
- B. They have chicken and a hotdog.

6. What do they have?

- A. They have a pizza and noodles .
- B. They have pizza and a sandwich.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 2



Look and circle



1. present / box



2. ballon / ball



3. table / chair



4. card / paper



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 2



Look, read and match

1

English



2

math



3

music



4

P.E



5

art



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



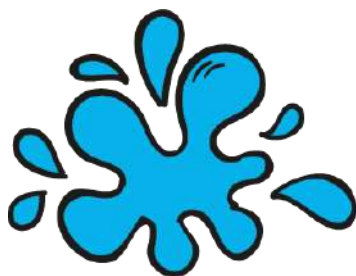
TEST 2



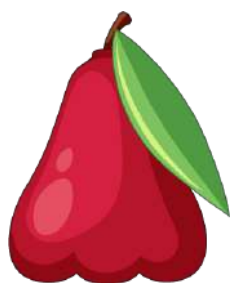
Write the missing letters



1. __ower



2. __ue



3. __um



4. __ag



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 2



Choose the correct word



A

present

B

cake

C

balloon



A

card

B

cake

C

candy



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 2



Choose the correct word



A

present

B

cake

C

balloon



A

balloons

B

candy

C

card



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 2



Fill in the blank

1. I ____ candy.

A

like

B

likes



2. He ____ robots.

A

like

B

likes



3. She ____ balloons.

A

doesn't like

B

likes



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 3



Circle the odd-one-out

1

table

pizza

noodles

2

bed

shelf

thirteen

3

forty

eighty

drawers

4

math

English

get up

5

rug

chicken

pillow



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 3



Write your answer



1

1. Does the giraffe have a long neck?

.....

2

2. Does it have two legs?

.....

3

3. Does the boy have black hair?

.....

4

4. Does the girl have long hair?

.....

5

5. Does she have a pizza?

.....



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn

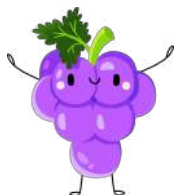


TEST 3



Check  the two pictures that start with the same sound.

1



2



3



4



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 4



Circle the odd-one-out

1

music

pizza

salad

2

read

math

P.E

3

go home

get up

balloon

4

candy

English

card

5

blanket

rug

present



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 4



Circle the correct answer

1

1. I **like** / **likes** balloons.

2

2. I **doesn't like** / **don't like** nuts.

3

3. He **doesn't like** / **likes** cakes.

4

4. My mom **likes** / **like** cakes and nuts.

5

5. She **doesn't like** / **don't like** balloon.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST

4



Choose the beginning sound



A

cl

B

gl

C

sl



A

sm

B

sn

C

st



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST

4



Choose the beginning sound



A

fl

B

pl

C

bl



A

sn

B

st

C

sk



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TESTS



Choose the correct answer



A

math

B

English

C

P.E



A

music

B

art

C

math



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TESTS



Choose the correct answer



A

art

B

P.E

C

math



A

English

B

art

C

music



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TESTS



Choose the correct answer



1. What time is it?

- A. It's five o'clock.
- B. It's six o'clock.



2. What time is it?

- A. It's four o'clock.
- B. It's tree o'clock.



3. What time is it?

- A. It's seven o'clock.
- B. It's six o'clock.



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TESTS



Choose the beginning sound



A

cl

B

gl

C

sl



A

sm

B

sn

C

st



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TESTS



Choose the beginning sound



A

bl

B

fl

C

pl



A

tr

B

dr

C

cr



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 1

TASK 1.

- 1 pillow
- 2 cabinet
- 3 computer
- 4 salad

TASK 1.

- 5 book
- 6 milkshake
- 7 chair
- 8 bed

TASK 2

- 1E
- 2C
- 3A
- 4D
- 5B

TASK 3

- 1 gr
- 2 o
- 3 gr
- 4 tr

TASK 3

- 5 o
- 6 fr
- 7 dr
- 8 cr

TASK 4

- A – these are
- B – those are
- C – this is
- D – that is

TASK 5

- 1A 2A 3B
- 4B 5B 6B



TEST 2

TASK 1.

- 1 present
- 2 balloon
- 3 chair
- 4 card

TASK 2

- 1B
- 2A
- 3D
- 4E
- 5C

TASK 3

- 1 fl
- 2 bl
- 3 pl
- 4 fl

TASK 4

- 1A
- 2B
- 3C
- 4B

TASK 5

- 1A
- 2B
- 3A



TASK 1.

- 1 table
- 2 thirteen
- 3 drawers
- 4 get up
- 5 chicken

TASK 2

- 1 Yes, it does.
- 2 No, it doesn't.
- 3. Yes, he does.
- 4 No, she doesn't.
- 5 Yes, she does.

TASK 3

- 1 grapes + grass
- 2 crayon + crab
- 3 drum + dress
- 4 frog + frisbee



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 4

TASK 1.

- 1 music
- 2 read
- 3 balloon
- 4 English
- 5 present

TASK 2

- 1 like
- 2 don't like
- 3 doesn't like
- 4 likes
- 5 doesn't like

TASK 3

- 1B
- 2B
- 3A
- 4B



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



TEST 5

TASK 1.

1A

2A

3A

4A

TASK 2

1B

2A

3A

TASK 3

1A

2A

3B

4A



App HOC247 Kids



Kids.hoc247.vn



NỀN TẢNG HỌC ONLINE #1

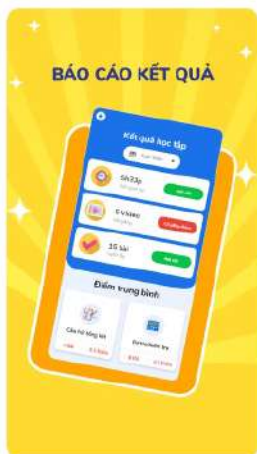
Dành cho học sinh Tiểu học

Phát triển tư duy toàn diện cho Trẻ



Nền tảng học Online #1 HOC 247 Kids được thiết kế riêng cho học sinh tiểu học trên giao diện website <https://kids.hoc247.vn> và ứng dụng trên **iOS, Android**. HOC247 Kids sẽ cung cấp kiến thức trọng tâm thông qua các bài giảng với thời lượng không quá 10 phút, hình ảnh minh họa trực quan, các video hoạt hình vui tươi, sống động cùng giao diện thân thiện và dễ dàng sử dụng.

Chương trình giảng dạy sẽ đầy đủ các môn: **Toán, tiếng Việt, tiếng Anh và Khoa học** theo chương trình mới của Bộ giáo dục và các khoá học nâng cao như: **Toán nâng cao, Toán tư duy Singapore, Lập trình Scratch, Trí tuệ cảm xúc, Science, English+** (với các cấp độ Starters/Movers/Flyers) và **luyện phát âm chuẩn Phonics** với **100% giáo viên nước ngoài**.



Quét mã QR tải **APP HOC247 Kids**

Học Online

